

C.Thảo V.X

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 85/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm Học tập cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định về mẫu tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn.

Căn cứ Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá IX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 07/12/2017 quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 3340/SVHTTDL-VH ngày 21/12/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 07/12/2017 quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*File điện tử đính kèm*).

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên; hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh để báo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

Chức năng: Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHẠM CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/2018/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 12 năm 2018

### NGHỊ QUYẾT

**Quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 8

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm học tập cộng đồng;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 Quy định về mẫu tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn;*

*Xét Tờ trình số 12332/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

- Nghị quyết này quy định về đầu tư trang thiết bị tối thiểu, kinh phí hoạt động, số lượng và chế độ kiêm nhiệm đối với cán bộ, nhân viên của Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã); Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Nghị quyết này không áp dụng cho Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa khu phố.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- Các Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp;

- Người công tác tại Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã, Chủ nhiệm Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp;

- Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc thực hiện nghị quyết.

#### **3. Nội dung thực hiện**

a) Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã (Trung tâm)

- Đảm bảo các trang thiết bị tối thiểu cần thiết như sau:

+ Bàn, ghế hội trường.

+ Phong màn sân khấu.

+ Thiết bị âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang chuyên dùng hoạt động văn nghệ.

+ Thiết bị truyền thanh, tủ giá sách, báo, tạp chí, các dụng cụ thể dục thể thao chuyên dùng đảm bảo theo từng môn thể thao và các thiết bị khác phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương.

- Số lượng người làm việc:

+ Giám đốc Trung tâm là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội kiêm nhiệm.

+ 01 Phó Giám đốc Trung tâm là công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm.

+ 01 người phụ trách hoạt động chuyên trách Trung tâm là người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

+ 01 người phụ trách công tác học tập cộng đồng Trung tâm là cán bộ Hội Khuyến học cấp xã kiêm nhiệm.

+ 01 kế toán Trung tâm là kế toán Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm.

+ 01 thủ quỹ Trung tâm là thủ quỹ Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm.

+ Đối với cộng tác viên, giáo viên, bảo vệ bố trí theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương.

- Chế độ kiêm nhiệm:

+ Giám đốc Trung tâm được hưởng chế độ kiêm nhiệm theo hệ số 0,5 mức lương cơ sở/tháng.

+ Phó Giám đốc Trung tâm được hưởng chế độ kiêm nhiệm theo hệ số 0,3 mức lương cơ sở/tháng.

+ Người phụ trách hoạt động chuyên trách được hưởng chế độ theo Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

+ Người phụ trách học tập cộng đồng được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo hệ số 0,2 mức lương cơ sở/tháng.

+ Kế toán được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo hệ số 0,2 mức lương cơ sở/tháng.

+ Thủ quỹ được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo hệ số 0,2 mức lương cơ sở/tháng.

+ Đối với cộng tác viên, giáo viên, bảo vệ hưởng chế độ thù lao theo mức thỏa thuận, hợp đồng theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương từ nguồn vận động, xã hội hóa của Trung tâm.

- Kinh phí hoạt động:

+ Hàng năm, hỗ trợ 65 triệu đồng/01 Trung tâm bao gồm: Chế độ kiêm nhiệm và kinh phí hoạt động chuyên môn.

+ Trung tâm được hỗ trợ từ kinh phí hoạt động thường xuyên về sự nghiệp văn hóa, thông tin, sự nghiệp phát thanh và sự nghiệp thể dục thể thao của cấp xã theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho ngân sách xã.

b) Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp

- Số lượng người làm việc:

+ Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp là Trưởng ấp kiêm nhiệm.

+ Cộng tác viên và người hoạt động nghiệp vụ không chuyên trách bố trí theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương từ nguồn vận động, xã hội hóa của Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp.

- Chế độ kiêm nhiệm: Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo hệ số 0,3 mức lương cơ sở/tháng.

- Kinh phí hoạt động: Hàng năm, hỗ trợ 15 triệu đồng/01 Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp bao gồm: Chế độ kiêm nhiệm và kinh phí hoạt động chuyên môn.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

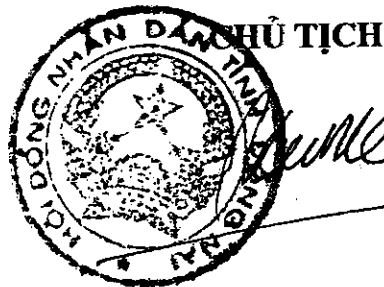
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. *[Handwritten signature]*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và hội, đoàn thể;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.



**Nguyễn Phú Cường**